

A. MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay, sự quan tâm đến lịch sử dân tộc càng trở nên quan trọng trong việc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chia sẻ "*văn hoá là bản sắc của dân tộc, văn hoá còn thì dân tộc còn, văn hoá mất thì dân tộc mất*".

Theo UNESCO, một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến những mâu thuẫn dân tộc, sắc tộc, giai cấp là trong trong các chương trình phát triển quốc gia cũng như quốc tế người ta chỉ chú trọng đến các mục tiêu phát triển kinh tế tách rời môi trường văn hoá, trong khi văn hoá mới là yếu tố trung tâm có vai trò điều tiết của phát triển.

Nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc giữ gìn, kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong bối cảnh mới, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: "*Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam*".

Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng giáo dục tinh thần yêu nước, niềm tự hào, tự tôn dân tộc, tinh thần đoàn kết, đồng thuận xã hội, lòng nhân ái, làm cho mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc. Lòng tự hào dân tộc, tự tôn dân tộc và tự tin dân tộc chính là điểm tựa, bệ phóng giúp người dân Việt Nam vượt qua những khó khăn, thử thách, có trách nhiệm với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc để quyết tâm hành động thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Lòng tự hào, tự tôn dân tộc trước hết đến từ tình yêu những giá trị lịch sử, truyền thống văn hóa của quê hương, địa phương mỗi người sinh sống.

Có thể nói, lịch sử dân tộc hay lịch sử địa phương đều là dựng lại quá khứ về lòng yêu nước, về truyền thống đấu tranh bất khuất của dân tộc ta trong dựng nước và giữ nước, ghi lại những nét văn hóa truyền thống, tinh thần nhân đạo sâu sắc của dân tộc Việt Nam trong quá trình hình thành và phát triển. Do đó, việc bồi dưỡng nhận thức, tình cảm cho các bạn học sinh thông qua tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa sẽ rất đa dạng và phong phú. Bởi qua mỗi dấu ấn lịch sử, văn hóa, các bạn học sinh sẽ có thêm niềm tin vững chắc vào lý tưởng cách mạng. Từ những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong quá trình dựng nước và giữ nước, các bạn sẽ tự hào và ý thức hơn về tình yêu quê hương, đất nước. Qua đó, các bạn ra sức học tập, rèn luyện để trở thành những con người có ích góp phần xây dựng quê hương, đất nước.

Trường THCS Quảng An là điểm sáng giáo dục trên quê hương Quảng An hiếu học. Trải qua gần 60 năm phát triển và trưởng thành, nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục toàn diện, chú ý thường xuyên tới việc bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng sống để học sinh có thể thích ứng với xu thế phát triển của thời đại, trở thành những công dân có ích cho xã hội. Trong số đó, việc giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương luôn được nhà trường quan tâm.

Nhằm góp phần đổi mới dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh, hướng đến mục tiêu đào tạo những công dân năng động, sáng tạo, tự tin, đáp ứng yêu cầu của đất nước trong thời kỳ hội nhập và toàn cầu hóa, chúng em chọn vấn đề “*Nâng cao nhận thức và tình cảm của các bạn học sinh trường THCS Quảng An về lịch sử, truyền thống văn hóa phường Quảng An*” làm đề tài nghiên cứu khoa học.

2. Tính mới của đề tài

Đề xuất giải pháp nhận thức và tình cảm của các bạn học sinh trường THCS Quảng An qua việc tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa phường Quảng An góp phần giúp học sinh phát triển phẩm chất và năng lực, phấn đấu trở thành công dân toàn cầu thời kì hội nhập.

Vấn đề quan tâm có tính thời sự, gần gũi và bức thiết đối với xã hội, phù hợp với xu thế đổi mới, gắn kết giáo dục trong nhà trường với thực tiễn đời sống. Giải pháp lan tỏa hiệu ứng tích cực, thể hiện tính thuyết phục, hiệu quả của công tác giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương và dân tộc.

Giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương, dân tộc chính là việc chuyển giao một di sản quý báu của các thế hệ đi trước cho học sinh – những người trẻ tuổi để họ có cơ sở hiểu được quá khứ gian khổ, đau thương nhưng rất đỗi vinh quang của tiền nhân. Sự chuyển giao ấy đã vẽ nên bức tranh xán lạn về những lớp người mới được bồi đắp bằng lý tưởng cao đẹp, bằng truyền thống lịch sử, cách mạng, văn hóa hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước. Truyền thống ấy chính là “*lá chắn thép*” để bảo vệ những tế bào khỏe mạnh, giúp thế hệ trẻ “*tự đề kháng*” trước những thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

Đề tài có thể ứng dụng trong giáo dục học sinh... cũng như vận dụng cho các cấp học ở các địa phương khác nhau.

3. Câu hỏi nghiên cứu

Vấn đề nâng cao nhận thức, tình cảm của thế hệ trẻ về lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương hiện nay đang giành được sự quan tâm lớn của cộng đồng vì những thực trạng liên quan, vậy *thực trạng việc tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương hiện nay của học sinh như thế nào?*

Học sinh có những nhận thức như thế nào về việc tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương?

Làm thế nào để nâng cao nhận thức và tình cảm của các bạn học sinh đối với lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương?

4. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

- **Mục đích :** Làm sáng tỏ vai trò quan trọng của việc tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương trong việc phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh.
- **Để thực hiện mục đích trên, chúng em đã đề ra cho mình những nhiệm vụ sau :**
 - Xác lập cơ sở lý thuyết cho vấn đề.
 - Xác lập cơ sở tư liệu cho vấn đề.

- Định hướng thực hiện nâng cao nhận thức và tình cảm của các bạn học sinh trường THCS Quảng An qua việc tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa phường Quảng An.

5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- **Đối tượng nghiên cứu :** Vấn đề nâng cao nhận thức và tình cảm của các bạn học sinh về lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương.
- **Phạm vi nghiên cứu :** Trong quá trình thực hiện đề tài khoa học này, chúng em chủ yếu nghiên cứu vấn đề nâng cao nhận thức và tình cảm của các bạn học sinh trường THCS Quảng An về lịch sử, truyền thống văn hóa phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

6. Quy trình nghiên cứu

- Giai đoạn 1: Chuẩn bị nghiên cứu
- Giai đoạn 2: Tiến hành nghiên cứu
- Giai đoạn 3: Hoàn thiện, báo cáo kết quả nghiên cứu

7. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp điều tra, phương pháp chuyên gia, phương pháp thực nghiệm, phương pháp thống kê...

B. NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN

1. Vai trò, ý nghĩa của giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương

Lịch sử địa phương là một bộ phận hợp thành và làm phong phú lịch sử dân tộc, do đó nghiên cứu lịch sử địa phương sẽ góp phần tích cực bổ sung sử liệu cho việc xây dựng lịch sử dân tộc, làm cụ thể hoá, cá thể hoá một số nội dung cơ bản của lịch sử dân tộc, làm phong phú lịch sử đất nước. Lịch sử địa phương làm sáng tỏ thêm những đóng góp to lớn của nhân dân vào sự nghiệp dựng nước và giữ nước, làm nổi rõ mối quan hệ hữu cơ giữa các địa phương trong quốc gia.

Lịch sử địa phương là một bộ phận của chương trình lịch sử, góp phần thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đào tạo, giáo dục của nhà trường xã hội chủ nghĩa. Lịch sử địa phương giảng dạy trong nhà trường phổ thông là một trong những nguồn quan trọng làm phong phú tri thức của học sinh về quê hương, qua đó giáo dục lòng yêu quý, gắn bó quê hương cho học sinh, hình thành những khái niệm về nghĩa vụ đối với quê hương, đất nước, nhận thức đúng đắn mối liên hệ giữa lịch sử địa phương và lịch sử dân tộc.

Học tập, tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương có tác dụng to lớn giáo dục tư tưởng, đạo đức, thẩm mỹ và ý thức lao động cho thế hệ trẻ, góp phần hình thành lòng yêu nước xã hội chủ nghĩa. Bởi lẽ, nguồn gốc của lòng yêu Tổ quốc bắt nguồn từ tuổi ấu thơ, từ lòng yêu quê hương của chúng em.

Học tập, tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương còn làm cho thế hệ trẻ thấy rõ ý nghĩa lịch sử tiên bộ của chế độ xã hội chủ nghĩa và công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng, tổ chức, lãnh đạo đang được thực hiện và đem lại nhiều thành tựu ở khắp mọi miền trên đất nước từ những địa phương cụ thể (quê hương của chúng em). Từ đó càng thêm yêu quý quê hương, đất nước, tin tưởng vào tương lai của dân tộc, quê hương mình.

Việc học tập, tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương còn góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, trước hết là bảo vệ những di tích lịch sử. Thấy rõ vai trò của con người tác động tích cực đến việc cải tạo và chinh phục tự nhiên một cách hợp quy luật.

Mặt khác có rất nhiều sự kiện lịch sử địa phương gắn liền với lịch sử dân tộc còn bao hàm cả sự hiểu biết cần thiết về lịch sử địa phương, lịch sử quê hương, xứ sở. Hoạt động học tập, tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương như cầu nối tình cảm của giáo viên, học sinh của nhà trường với nhân dân địa phương cũng là biện pháp để khai thác sức sáng tạo tiềm tàng của nhân dân địa phương. Nguồn tài liệu lịch sử địa phương, với những loại hình đa dạng phong phú, sinh động là cơ sở cho việc tạo những biểu tượng lịch sử và hiểu sâu sắc các khái niệm, các sự kiện, hiện tượng ở bài học lịch sử. Tri thức lịch sử địa phương có ý nghĩa giáo dục sâu sắc lòng tự hào chân chính về những truyền thống tốt đẹp của địa phương, tình yêu quê hương, xứ sở, ý thức bảo vệ giữ gìn di sản văn hoá, di tích lịch sử ...

Với những ý nghĩa đó, học tập, tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương giữ vị trí quan trọng trong nhà trường. Mỗi địa phương luôn là nguồn cảm hứng đối với việc học tập, tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương.

2. Cơ sở pháp lý

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

- Thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương.

- Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học các năm học 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024 trong đó có nội dung hướng dẫn thực hiện môn Nội dung giáo dục địa phương.

- Kế hoạch số 324/KH-UBND của UBND Quận Tây Hồ về Giáo dục truyền thống lịch sử văn hoá địa phương Tây Hồ cho học sinh các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn Quận.

3. Truyền thống lịch sử - văn hóa phường Quảng An

Soi mình trên gương nước Hồ Tây mênh mông - và được thiên nhiên ưu đãi ở nơi đặc địa, phong cảnh hữu tình - đó là Quảng An - một trong tám phường của quận Tây Hồ, cũng là một trong những địa danh văn hóa - du lịch nổi tiếng của Thăng Long - Hà Nội nghìn năm văn hiến.

3.1. Lịch sử hình thành

Sự hình thành của vùng đất Quảng An gắn liền với sự ra đời và phát triển của ba ngôi làng cổ: Quảng Bá, Tây Hồ và Nghi Tàm

Làng Quảng Bá xưa có tên là Lâm Ấp, trước thế kỷ VIII có tên là Quảng Bô, đến thời Lý là một trong 62 phường của kinh thành Thăng Long. Những dòng họ đầu tiên (được viết trong văn tế Thành hoàng ở đình Quảng Bá) là họ Lương, Cao, Phạm, Bùi, Kim. Đến nay, những dòng họ này không còn ai. Sau đó các

dòng họ Lưu, Lê, Nguyễn Quang, Ngô, Vũ Hoa, Nguyễn Duy, Vũ Hữu, Trần... đến sinh sống; các dòng họ này đã tụ cư ở đây 12 - 13 đời, con cháu đông đúc.

Làng Tây Hồ vốn là phường Tây Hồ từ thời Lý có tới 13 dòng họ, trong đó họ Nguyễn là đông hơn cả, có 17 chi với tên đệm khác nhau. Ngoài ra, làng còn có họ Đoàn, Đàm, Vương, Trương, Hà, Vũ, Phan, Đỗ, Ngọc, Lê, Phạm; đến nay còn 11 dòng họ.

Làng Nghi Tàm thời Lý là trại tắm tang, thời Trần đổi thành phường Tích Ma. Từ thời Lê Thánh Tông trở đi gọi là phường Nghi Tàm. Đến thời Nguyễn, cả 3 làng của Quảng An đều thuộc Tổng Thượng, huyện Vĩnh Thuận, phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Nội. Năm 1914, lại thuộc Tổng Thượng, huyện Hoàn Long, tỉnh Hà Đông; năm 1942, thuộc Đại lý Hoàn Long, ngoại thành Hà Nội.

Tên xã Quảng An được đặt từ ngày 11/12/1955, gồm bốn thôn Quảng Bá, Tây Hồ, Nghi Tàm, An Dương thuộc Quận 5. Quảng An là lấy chữ đầu tiên thôn Quảng Bá và chữ đầu thôn An Dương ghép lại mà thành. Đến năm 1961, thôn An Dương nhập vào quận Ba Đình, xã Quảng An còn lại ba thôn Quảng Bá, Tây Hồ, Nghi Tàm thuộc huyện Từ Liêm. Tháng 10/1995, quận Tây Hồ được thành lập, xã Quảng An trở thành phường của quận Tây Hồ.

3.2. Quảng An, vùng đất và con người

3.2.1. Vị trí địa lí

Quảng An có vị trí địa lí hết sức đặc biệt, phía bắc và đông bắc giáp phường Nhật Tân, phía đông giáp phường Tứ Liên, phía đông nam giáp phường Yên Phụ và Hồ Tây, phía tây - tây bắc – tây nam giáp Hồ Tây, diện tích 545 ha đất tự nhiên, trong đó có 35,5 ha đất nông nghiệp, 157 ha mặt nước hồ Tây.

3.2.2. Dân cư

Phường Quảng An có dân số là 10.015 người (năm 2021), mật độ dân số đạt 2.894 người/km² với 4 cụm dân cư. Làng Quảng Bá nay là cụm 1 và 2; làng Tây Hồ nay là cụm 3; làng Nghi Tàm nay là cụm 4.

3.2.3. Vùng đất yêu nước – cách mạng

Lòng yêu nước, tinh thần cách mạng luôn được nuôi dưỡng trong mỗi người dân Quảng An.

Ngay từ thế kỷ VIII, người dân Quảng An đã kiên cường, bất khuất theo Phùng Hưng chống giặc phương Bắc. Đời tiếp đời, người Quảng An vừa lao động sản xuất, vừa chống giặc ngoại xâm bảo vệ quê hương, góp phần làm cho văn hiến Thăng Long rực rỡ, tỏa sáng trên non sông Đại Việt. Tay trồng hoa, tay cầm vũ khí, Quảng An anh dũng chống giặc dưới cờ nghĩa Cần Vương; sau đó theo Đảng làm cách mạng, giành lại tự do, độc lập thoát khỏi kiếp sống nô lệ, làm than. Người Quảng An chung sức đồng lòng, trăm người như một, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược góp phần giải phóng đất nước, thống nhất Tổ quốc, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Trong dòng chảy lịch sử, hơn 90 năm đấu tranh giành độc lập tự do, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là những trang sử vàng chói lọi rực rỡ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, kết tinh phẩm giá cao đẹp của mảnh đất, con người Quảng An và Thủ đô Hà Nội. Hơn 90 năm qua, con thuyền cách mạng Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam cầm lái đã trải qua

bao sóng to, gió lớn, đầy gian nan thử thách, nhưng ngay cả lúc đen tối nhất người Quảng An vẫn một lòng kiên trung theo Đảng, anh dũng, kiên cường cùng Thủ đô và cả nước đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong những thập kỷ qua, nhiều công dân Quảng An lớp cha trước, lớp con sau nối bước lên đường trực tiếp chiến đấu giành độc lập, tự do, thống nhất đất nước, bảo vệ vững chắc biên cương Tổ quốc. Trên các chiến trường cả nước đã in đậm dấu chân, thấm ướm máu đào các chiến sĩ là con em phường Quảng An.

Sau ngày giải phóng Thủ đô, nhân dân Quảng An lại theo Đảng thực hiện công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, thắt lưng buộc bụng, chặt chiu từng cân rau, cân gạo để xây dựng quê hương, đất nước; *"chắc tay cày, tay súng"*, *"mỗi người làm việc bằng hai"*, vừa sản xuất vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc hậu phương lớn Miền Bắc; chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn Miền Nam.

Khi Tổ quốc thống nhất, cùng nhân dân cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội với bao khó khăn chồng chất, gian nan thiếu thốn trăm bề, nhưng người dân Quảng An vẫn vững tin, kiên định một lòng theo Đảng, sẵn sàng hàn gắn vết thương chiến tranh ổn định đời sống; cùng cả nước và Thủ đô thể nghiệm, tìm tòi hướng đi mới để thoát khỏi tình trạng nghèo nàn, kém phát triển. 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới, với đường lối đúng đắn, phát huy cao độ tinh thần tự lập, tự cường, đoàn kết và sáng tạo, đất nước đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế và những khó khăn, thử thách tưởng chừng không vượt qua nổi. Quảng An cùng Thủ đô chuyển mình nhanh chóng và kỳ diệu, nhất là từ khi chuyển thành phường, kinh tế phát triển sôi động với tốc độ tăng trưởng cao: lương thực, thực phẩm hàng hóa dồi dào phong phú thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày một nâng cao; nhà cửa khang trang, sạch đẹp hơn. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững.

3.2.4. Kinh tế - xã hội

Những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Quảng An đã triển khai nhiều chủ trương, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng đời sống văn hóa, trọng tâm là thực hiện *"Đề án xây dựng phường văn hóa"*, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh. Tháng 10-2013, Quảng An trở thành phường đầu tiên của thành phố Hà Nội đạt tiêu chí phường văn hóa. Thành công về xây dựng mô hình phường văn hóa ở Quảng An là những kinh nghiệm hay, được nhân rộng tại nhiều nơi. Hiện nay, kinh tế của phường phát triển mạnh theo hướng dịch vụ, thương mại, sản xuất. Đời sống nhân dân thay đổi rõ rệt, không còn hộ nghèo, số hộ giàu tăng cao. Trên địa bàn phường hiện có đông người nước ngoài sinh sống, do vậy địa phương luôn quan tâm giữ gìn và quảng bá nét văn hóa truyền thống với bạn bè quốc tế thông qua các sinh hoạt, các buổi giao lưu văn hóa, tổ chức giảng dạy, học tập ngoại ngữ miễn phí...

Trong thời gian tới, phường Quảng An tiếp tục thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế theo cơ cấu Dịch vụ - Công nghiệp - Nông nghiệp; quản lý, giữ gìn cảnh quan, nâng cao chất lượng môi trường; từng bước xây dựng đồng bộ, hiện đại hạ tầng đô thị; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt

nhệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; giữ vững danh hiệu "Phường Văn hóa"; xây dựng phường đạt "Chuẩn Văn minh Đô thị".

3.3. Dấu ấn lịch sử - văn hóa

3.3.1. Các di tích

Nằm trên bán đảo ven Hồ Tây, thiên nhiên Quảng An thật tươi đẹp, phong cảnh hữu tình và khí hậu trong lành. Nghi Tàm nổi tiếng bởi một trong những cảnh đẹp nhất ven Hồ Tây. Theo người xưa, Hồ Tây có tám cảnh đẹp - "*Tây Hồ bát cảnh*" thì Nghi Tàm đã chiếm hai, đó là Bến Trúc và Đồng Bông. Xưa làng Nghi Tàm trồng loại trúc vàng (trúc ngà) ở quanh làng. Chúa Trịnh Giang cho mở bến tắm và nghỉ ngơi ở đây. Đồng bãi là những ruộng trồng hoa; nhiều làng ven Hồ Tây trồng hoa đề bán, song chỉ có Đồng Bông (bông tiếng Việt cổ là hoa) trước chùa Kim Liên ở Nghi Tàm có nhiều hoa đẹp và thơm được chọn làm hoa tiến vào phủ chúa, cung vua...

Thôn Tây Hồ có xóm Bảo Khánh (nay gọi là Quảng Khánh) là một dải đất nhô ra giữa Hồ Tây. Nơi đây có Xóm Cung - di tích hành cung, xưa kia các vua Lê thường ra xem đánh cá. Trạng Bùng Phùng Khắc Khoan (1528 - 1613) thường đến vãn cảnh, uống rượu, ngâm thơ ở đây và đã gặp người con gái xinh đẹp có tài làm thơ giỏi đối đáp. Đó là Công chúa Liễu Hạnh; về sau dân xây miếu thờ, gọi là Phủ Bà (Phủ Tây Hồ) ...

Quảng An không chỉ nổi tiếng về cảnh đẹp mà còn là mảnh đất lịch sử văn hóa lâu đời với những di tích danh thắng nổi tiếng: Chùa Kim Liên, Đình Nghi Tàm, Phủ Tây Hồ, Chùa Tây Hồ, Đình Tây Hồ, Chùa Quảng Bá, Đình Quảng Bá.

3.3.2. Các làng nghề truyền thống

Sớm quần tụ, định cư trên dải đất phía đông Hồ Tây trước cả khi vua Lý Công Uẩn định đô ở thành Đại La. Người dân Quảng An cần cù, sáng tạo trong lao động, khai phá đất đai màu mỡ vùng bãi ven và thủy sản phong phú của Hồ Tây.

Làng Nghi Tàm không chỉ có nghề trồng dâu, nuôi tằm mà từ xưa còn có nghề đánh cá. Thời Lý, đây là trại tằm nổi tiếng lớn cung cấp tơ sống cho các phường quanh Hồ Tây dệt lụa (Thụy Chương), dệt gấm (Trích Sài, Bái Ân). Thời Trần, Nghi Tàm có tên là phường Tích Ma, vì nơi đây có nghề xe gai, đan lưới, đánh cá. Trước năm 1945, dân làng dùng sợi gai, tơ tằm làm các loại lưới, te, xiếc... và những dụng cụ đánh bắt cá khác. Người Nghi Tàm ít đánh chài mà thường thả lưới. Nhà thơ Nguyễn Huy Lượng thời Tây Sơn, trong bài phú "*Tụng Tây Hồ*" đã viết thật sinh động:

*"Chày Yên Thái nện trong sương chênh choảng
Lưới Nghi Tàm ngăn ngọn nước quanh co"*

Trước đây, sợi đan lưới của Nghi Tàm thường thuê người Tây Hồ làm. Sợi được xe từ tơ bẹ, đan lưới xong, đem nhuộm với nước củ nâu nấu chín, hoặc nước vỏ sắn. Sau này, ở đây phổ biến dùng loại câu già chuyên bắt các loại cá chép, cá trôi, trắm, câu giăng chuyên bắt cá ngão, cá trê... câu cò (bắt cá quả, cá trê). Lưới thì thả quanh năm.

Nghi Tầm còn có nghề đặc biệt là bẫy các loại chim hàng năm theo mùa về kiếm ăn quanh Hồ Tây. Đó là các loại vịt trời, le le, bồ nông, cóc, màng kết, ương... đặc biệt là sâm cầm. Ca dao cổ có câu:

*"Vải Quang, húng Láng, ngổ Đăm
Cá rô đầm Sét, sâm cầm Hồ Tây".*

Là dân làng ven đô, người Nghi Tầm trước đây còn đi buôn trầu không và vỏ. Ca dao của làng xưa có câu:

*"Muốn ăn rễ tía trầu vàng,
Có con thì gả cho làng Chạ Nghi".*

Làng Tây Hồ xưa có nghề xe chỉ, nhuộm thâm. Chẳng thế mà người dân Nghi Tầm đặt họ xe sợi gai đan lưới đánh cá:

*"Kim Thằng Quỷ, chỉ Tây Hồ
Ai yêu thì lấy, chẳng về lấy ai"*

(Ca dao)

Ngoài nghề đánh cá, dân làng còn có nghề trồng sen làm cho cảnh trí Hồ Tây đã đẹp lại càng thêm đẹp:

*Đáy vàng đáy cũng đồng đen
Đáy hoa thiên lý, đáy sen Tây Hồ*

(Ca dao)

Với đầm sen mênh mông, một số gia đình ở Quảng Bá có nghề ướp chè hương sen; đến nay, chè sen Quảng An đã trở thành thương hiệu vang danh khắp cả nước.

Tháng 7-2012, trà ướp sen hồ Tây bằng phương pháp thủ công từ hàng trăm năm mang thương hiệu Chè sen Quảng An đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu cho Hợp tác xã Nông nghiệp - Dịch vụ tổng hợp Quảng An.

Làng Quảng Bá xưa sống bằng nghề trồng rau, hoa, ngô, khoai... ngoài bãi, trong đồng lúa hai vụ. Ngoài ra, dân làng Quảng Bá còn theo nghề quăng chài. Quăng chài trên Hồ Tây và các vùng hồ lân cận là công việc nặng nhọc, đòi hỏi phải có sức khỏe và kỹ thuật.

Đặc sản xưa của Quảng Bá phải kể đến ổi. Ổi mọc thành vườn ven đê, ven làng. Ổi ở đây nhiều và ngon nổi tiếng:

*"Ổi Quảng Bá, cá Hồ Tây
Hàng Đào tơ lụa làm say lòng người".*

Rất tiếc, trải qua bao biến thiên của lịch sử, nghề đánh bắt cá, trồng dâu, nuôi tằm của các làng không còn; ổi Quảng Bá cũng không còn. Các đầm sen Tây Hồ, Quảng Bá còn lại rất ít. Người Quảng An chuyển sang trồng các loại cây cảnh, quất cảnh, bon sai, nuôi cá cảnh... cung cấp cho thành phố hàng trăm loài hoa, cây cảnh.

3.3.3. Danh nhân

Quảng An cũng là quê hương của nhiều danh nhân lịch sử: Tiên sĩ Nguyễn Quang Thọ (khoa Canh Thân 1680), Đại sư Tứ Đỉnh, họ Nguyễn, đỗ Tiên sĩ khoa Bính Thìn (1676), Bà Huyện Thanh Quan – nữ thi sĩ tiêu biểu của thời đại phong kiến...

3.3.4. Chủ tịch Hồ Chí Minh với Nhân dân phường Quảng An

Quảng An vinh dự hai lần được đón Bác đến thăm và căn dặn nhân dân giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe. Hơn 50 năm qua, người dân Quảng An vẫn ghi nhớ lời Bác dạy, xây dựng phường Quảng An là phường văn hóa, phường văn minh đô thị tiêu biểu của thủ đô.

Lần đầu tiên, Quảng An được đón Bác đến thăm là ngày 14-8-1962. Khi đó Bác từ khu cán bộ Trung ương tại Quảng An ghé thăm nhà ông Đàm Viết Huân, chủ nhiệm Hợp tác xã Toàn Thắng và các cháu lớp mẫu giáo tại đền Tây Hồ. Tại nhà ông Đàm Viết Huân, Bác hỏi thăm tình hình sản xuất, công điểm của hợp tác xã. Sau đó, Bác tiếp tục đến thăm lớp mẫu giáo.

Bà Nguyễn Thị Vân, giáo viên chủ nhiệm lớp mẫu giáo thời đó nhớ lại: "Lúc ấy khoảng 8 giờ 30 sáng, khi cô giáo cho các cháu tập thể dục xong thì có hai anh bảo vệ đến nói với cô giáo cho các cháu vào lớp, có Bác Hồ đến thăm. Khi các cháu được đưa vào lớp, ngồi ổn định thì Bác Hồ đến. Bác giơ tay chào các cháu, còn các cháu đứng lên chào: "Chúng cháu chào Bác Hồ ạ". Bác hỏi cô giáo, các cháu học ở đây là con em của ai? lớp có bao nhiêu cháu? và hỏi các cháu có biết hát không? Cô giáo trả lời Bác và bắt nhịp cho cô giáo hát bài Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh. Các cháu hát xong Bác Hồ khen hay và chia kẹo cho các cháu". Nhưng tình tiết xúc động nhất đối với cô giáo Nguyễn Thị Vân là khi Bác nhìn thấy một cháu gái tên là Phúc bị đau mắt hột, Bác bác lo lắng, hỏi thăm kỹ lưỡng, tìm hiểu nguyên nhân. Bác dặn cô Vân: "Hàng ngày cô giáo rửa mắt cho cháu bằng nước muối và tra thuốc cho cháu". Cô Vân nghe lời Bác dặn, làm theo và gần một tháng sau mắt cháu Phúc khỏi. Bác cũng cử cán bộ y tế về Quảng An chữa trị cho nhân dân khỏi bệnh đau mắt hột bởi thời điểm đó rất nhiều người bị mắc bệnh này.

Lần thứ hai Bác đến thăm nhân dân phường Quảng An vào ngày 29-9-1962. Kể chuyện với khách, ông Nguyễn Ngọc Bích, tổ 7, phường Quảng An vẫn ngập tràn cảm xúc khi nhớ lại hôm đón Bác đến thăm. Khi đó ông là Phó Chủ tịch UBND xã Quảng An, huyện Từ Liêm (sau này là phường Quảng An, quận Tây Hồ) đồng thời là Trưởng Ban công an xã, có nhiệm vụ bảo vệ khi Bác đến thăm. Đưa khách đi thăm những địa điểm ghi lại dấu ấn của Bác khi Người đến thăm Quảng An, trong đó có Đình Quảng Bá, ông Nguyễn Ngọc Bích cho biết: Hôm đó, xã Quảng An làm lễ phát động phong trào gìn giữ vệ sinh thôn xóm tại đình Quảng Bá thì Bác đến thăm. Khi Bác đến thấy chỉ có các đại biểu có ghế ngồi, còn các bậc bô lão lại đứng vì không có ghế, Bác nhắc nhở Ban tổ chức phải đưa ghế ra cho các cụ ngồi khỏi mỏi. Trong lễ phát động, người căn dặn nhân dân giữ gìn vệ sinh, ăn ở sạch sẽ. Bác nói: "*Con người là vốn quý nhất của xã hội, sức khỏe là vốn quý nhất của con người. Vệ là bảo vệ, sinh là sinh sống, con người muốn mạnh khỏe, sống lâu để lao động sản xuất tốt thì phải ăn, ở có vệ sinh. Muốn có vệ sinh phải có nước sạch, muốn có nước sạch phải đào giếng, đào nhiều giếng sẽ có nhiều nước sạch*". Ông Nguyễn Ngọc Bích còn kể rằng, Bác còn đưa một bài báo đã cắt sẵn nói về việc người dân ở một tỉnh nọ đào giếng lấy nước sạch, đưa cho đồng chí chủ tịch xã đọc cho bà con nghe. Đồng chí chủ tịch xã đọc nhưng do xúc động quá, đồng chí rất run, thỉnh thoảng đọc sai, Bác

nhắc đọc lại. Ngay hôm phát động nhân dân Quảng An giữ gìn vệ sinh, Bác tặng Quảng An tiền lương của Bác để đào một giếng nước sạch tại làng Quảng Khánh, thôn Tây Hồ. Từ đó, người dân Quảng An thi đua đào giếng nước sạch để sinh hoạt thay cho việc sử dụng nước hồ như trước đó, cuộc sống ngày càng đảm bảo vệ sinh.

Nhớ lời Bác dặn, Quảng An luôn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của bà con, trở thành điểm sáng của quận Tây Hồ trong phát triển kinh tế và xây dựng đời sống văn hóa. Theo ông Nguyễn Mạnh Trường, Phó Chủ tịch UBND phường Quảng An, về phát triển kinh tế, phường quan tâm đến hệ thống chiếu sáng, bê tông hóa đường nội bộ, xây dựng đồng bộ các công trình y tế, trường học. Đời sống dân sinh được nâng cao, toàn phường không còn hộ nghèo, các hộ chính sách được chăm lo thường xuyên. Hiện, toàn phường có 800 nhà cho người nước ngoài thuê, mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho nhân dân. Tháng 10 năm 2013, Quảng An trở thành phường đầu tiên của quận Tây Hồ và của cả thành phố Hà Nội đạt tiêu chí phường văn hóa và hiện đang xây dựng để đến năm 2017 trở thành phường văn minh đô thị theo tiêu chuẩn của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. Trong quá trình triển khai xây dựng phường văn hóa, phường có ký kết với các gia đình xây dựng gia đình văn hóa, trong đó lồng ghép các nội dung như vệ sinh môi trường, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực gia đình... Đời sống tinh thần người dân được coi trọng, các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư.

Ông Nguyễn Mạnh Trường cũng cho biết: Trong những năm qua, phường Quảng An đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, quán triệt cho cán bộ, đảng viên nghiêm túc thực hiện và vận động nhân dân hưởng ứng noi theo. Đặc biệt, phường luôn quan tâm đến công tác vệ sinh môi trường, chăm lo điều kiện sống và sức khỏe nhân dân. Đó cũng là một trong những hành động thiết thực để bày tỏ tình cảm đối với Bác Hồ, làm theo lời căn dặn năm xưa của Bác với người dân Quảng An./.

(Theo <http://dangcongsan.vn/>)

II. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ

1. Thực trạng việc tìm hiểu lịch sử - văn hóa truyền thống địa phương

Vai trò, ý nghĩa của giáo dục truyền thống lịch sử – văn hóa đối với thế hệ trẻ đã được lí luận và thực tiễn chứng minh. Từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 đến nay, việc giáo dục truyền thống đã góp phần không nhỏ vào việc đào tạo các thế hệ trẻ thời kì kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mĩ cứu nước và xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên trong những năm gần đây, việc giáo dục truyền thống trong và ngoài nhà trường có nhiều biểu hiện giảm sút, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo về mặt kiến thức, tư tưởng và kĩ năng cho học sinh. Tình hình này khiến chúng ta nhớ tới lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh : *“Trước kia, thực dân Pháp còn cai trị nước ta, có những người trí thức Việt Nam rất thông thạo lịch sử, địa lí và các truyện thần thoại của nước Pháp, của Hi Lạp và La Mã. Nhưng nếu hỏi các vị anh hùng là tổ tiên, ông cha mình, hỏi đến địa lí nước mình thì mù tịt. Nay ta độc lập, tự do rồi, cố nhiên ta không đào tạo nên những con người như*

thế... Coi chừng, có nhiều người Việt Nam lại không hiểu rõ lịch sử, đất nước, con người và những cái vốn quý báu của mình bằng những người nước ngoài”. (Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 12, NXB CTQG, HN, 1996, tr. 556-557)

Trong quá trình dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã hình thành nên nhiều truyền thống văn hóa tốt đẹp. Công tác lưu giữ và giáo dục truyền thống đã được Đảng ta rất quan tâm và coi trọng. Hiện nay, với quá trình toàn cầu hóa về các lĩnh vực văn hóa, kinh tế... và đặc biệt với sự phát triển công nghệ thông tin, tuổi trẻ có nhiều điều kiện để tiếp thu những cái mới. Trong số đó có những giá trị phản văn hóa nhằm xóa bỏ niềm tự hào dân tộc, tuyên truyền tư tưởng, lối sống ngược lại với truyền thống dân tộc.

Thực tế hiện nay, trong các nhà trường còn có tình trạng đáng buồn là có một số học sinh nhận thức nông cạn và hời hợt đối với truyền thống lịch sử – văn hóa của dân tộc cũng như địa phương. Do vậy, công tác giáo dục truyền thống, đặc biệt là truyền thống lịch sử – văn hóa của dân tộc cũng như địa phương có vai trò quan trọng trong việc phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

2. Vài nét về khách thể

Qua nghiên cứu, chúng em thu được một số thông tin về khách thể như sau:

Tổng số học sinh của nhà trường (Năm học 2023-2024): 563

Số học sinh tham gia khảo sát: 563; Trong đó:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc ít người	Khuyết tật
6	5	202	112	4	0
7	4	136	67	2	1
8	3	109	53	1	0
9	3	116	47	2	0
Tổng	15	563	279	9	1

III. THIẾT KẾ GIẢI PHÁP

1. Yêu cầu đối với công tác giáo dục lịch sử - văn hóa truyền thống cho các bạn học sinh

Công tác giáo dục các giá trị lịch sử – văn hóa truyền thống cho các bạn học sinh đòi hỏi phải toàn diện. Sẽ là sai lầm nghiêm trọng khi nghĩ rằng, chỉ cần trang bị kiến thức chuyên môn, thao tác kỹ thuật nghiệp vụ mà lại không chú trọng giáo dục nhân cách làm người.

Giáo dục giá trị văn hóa truyền thống lịch sử – văn hóa cho các bạn học sinh không phải là vấn đề đơn giản mà nhà trường có thể tiến hành được, lại càng không phải nhất thành bất biến. Trình độ văn hóa của con người, không phải tự nhiên sẵn có mà phải được rèn luyện có hệ thống, có quá trình mà điều kiện chủ yếu nhất là phải thông qua hoạt động lao động, nếu không dựa trên lao động thì không thể phân biệt được rạch ròi các tiêu chuẩn cái đẹp, cái xấu, nhờ nó mà tư tưởng tình cảm của con người ngày càng thêm phong phú. Có lao động mà con người mới có cơ sở để xác định những gì là giá trị hay phản giá trị nhất là trong văn hóa. Giáo dục nhân cách toàn diện cho các bạn học sinh bao gồm giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống. Với chính trị, là thái độ làm chủ tham gia các hoạt xã hội, có thái độ đứng đắn trước sự kiện chính trị xã hội. Với đạo đức, là lòng nhân ái, tôn trọng các giá trị truyền thống của dân tộc, lối sống văn minh,

phù hợp với hoàn cảnh của đất nước, trách nhiệm của cá nhân trước cộng đồng. Trên cơ sở đó, các bạn học sinh mới đủ năng lực thẩm thấu những giá trị văn hóa của dân tộc, tự bảo vệ và chống lại những phản văn hóa ngoại lai.

2. Một số giải pháp nâng cao nhận thức và tình cảm của các bạn học sinh trường THCS Quảng An đối với lịch sử, truyền thống văn hóa phường Quảng An

2.1. Tổ chức các buổi sinh hoạt Câu lạc bộ “Em yêu thích môn Lịch sử” cùng các buổi tuyên truyền măng non nhân các sự kiện lớn của đất nước, dân tộc, địa phương.

Với sự giúp đỡ của các giáo viên bộ môn Lịch sử, Ngữ văn trong Nhà trường, vào các dịp lễ lớn của đất nước, của địa phương, Nhà trường thường tổ chức cho các bạn học sinh các hoạt động tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa địa phương qua các cuộc thi, giao lưu giữa các đội chơi đến từ các lớp.

2.2. Tăng cường hoạt động tham quan nhà truyền thống, dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ phường, tham quan Bảo tàng địa phương.

Đây là nơi lưu giữ những hiện vật, hình ảnh chân thực về thành tích, chiến công của các thế hệ cha anh đi trước. Những tài liệu, hiện vật lịch sử đã khiến người xem xúc động, khâm phục các chiến sĩ cách mạng, từ đó sẽ có thái độ đúng đắn với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ta hiện nay.

Riêng với học sinh, các bạn học sinh sau khi tham quan các nhà truyền thống, bảo tàng, kiến thức của các bạn về văn hóa lịch sử sẽ được củng cố và mở rộng. Các bạn học sinh sẽ có những suy nghĩ về quá khứ hào hùng của dân tộc và trách nhiệm của mình trước cuộc sống.

2.3. Tích cực tổ chức và hưởng ứng các cuộc thi tìm hiểu truyền thống văn hóa lịch sử dân tộc, quân đội, địa phương và Nhà trường.

Để công tác giáo dục lịch sử, văn hóa truyền thống cho các bạn học sinh có hiệu quả cần đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền: sân khấu hóa, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu nhân các ngày lễ lớn nhằm khơi dậy ý thức tự tôn, tự hào dân tộc ở các bạn. Đây là những dịp để các bạn thể hiện những suy nghĩ, hiểu biết của mình về văn hóa lịch sử của dân tộc cũng như của địa phương. Các lớp có thể linh hoạt vận dụng các hình thức cho phù hợp với đối tượng và chủ đề cần tìm hiểu.

Qua tìm hiểu thực tế, các bạn học sinh rất thích những buổi sinh hoạt văn hóa như vậy. Các bạn có dịp giao lưu, học hỏi, thi đua lập thành tích về sự hiểu biết văn hóa, lịch sử dân tộc cũng như địa phương.

Khi được Nhà trường và thầy, cô khuyến khích, động viên, các bạn sẽ tham gia các hoạt động một cách tự giác. Các bạn sẽ có trách nhiệm cao hơn đối với việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam nói chung, của địa phương nói riêng.

2.4. Giáo dục lịch sử, văn hóa truyền thống cho các bạn học sinh thông qua việc xây dựng đời sống văn hóa tinh thần phong phú, lành mạnh, bằng tấm gương người tốt, việc tốt.

Trong bối cảnh hội nhập, những mặt trái do cơ chế thị trường là không nhỏ, lối sống thực dụng, quay lưng lại với các giá trị truyền thống dân tộc, tôn

thờ đồng tiền, nghiện hút, cờ bạc, mại dâm. Chỉ có thể hạn chế, đẩy lùi hiện tượng này trên cơ sở tạo ra tổng hợp lực trên mọi lĩnh vực, trong đó việc xây dựng đời sống văn hóa tinh thần phong phú lành mạnh đóng một vai trò quan trọng. Bằng nhiều hình thức đa dạng như giáo dục thẩm mỹ, tuyên truyền măng non, thông tin, quảng cáo, bài trừ các tệ nạn mê tín, dị đoan, văn hóa phẩm độc hại, đẩy mạnh tuyên truyền những nét đặc trưng của văn hóa dân tộc, của các vùng, miền, đa dạng hóa các hoạt động lễ hội. Tổ chức cuộc vận động “Tuổi trẻ sông đẹp”, “Sống làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật” xây dựng nếp sống văn hóa cơ sở, đẩy mạnh các hoạt động thể thao...

Giáo dục thẩm mỹ bằng tấm gương người tốt, việc tốt là sáng kiến đầu tiên của chủ tịch Hồ Chí Minh. Giá trị văn hóa của dân tộc được biểu hiện một cách sinh động, cụ thể trong từng con người, từng hành vi của họ. Bởi vì người tốt, việc tốt cũng là người đẹp, việc đẹp, đó là những con người sống phù hợp với đạo đức và thẩm mỹ. Người tốt, việc tốt hiện nay là những người có ý chí vươn lên trong mọi lĩnh vực, là làm giàu bằng tài năng, ý chí trong kinh doanh, là phát minh sáng chế trong khoa học, là nhanh hơn cao hơn trong thể thao, là xả thân vì nghĩa lớn trong phòng chống tội phạm... Đối với học sinh là cố gắng học tập không ngừng.

Mọi người tốt, việc tốt có các giá trị thẩm mỹ khác nhau nhưng đều hướng tới cái đúng, cái tốt, cái đẹp. Nó giáo dục con người lòng yêu nước, ý thức cộng đồng và tinh thần quốc tế. Nó thôi thúc học sinh, các bạn học sinh sáng tạo nhiều cái đẹp, đó là nền tảng hình thành đời sống văn hóa.

Một biện pháp quan trọng khác nữa giáo dục văn hóa truyền thống cho các bạn học sinh bằng sách báo và các loại hình nghệ thuật. Ngày nay, không ai có thể phủ nhận rằng nghệ thuật chân chính có tác động mạnh mẽ đến tình cảm con người, đến tư tưởng và hoài bão, tiếp thêm cho họ có sức mạnh phi thường vượt qua những thử thách cam go. Vì sao văn hóa và nghệ thuật tác động mạnh mẽ đời sống tinh thần của con người đến vậy? Bởi vì, nghệ thuật nào cũng có ba chức năng cơ bản là phản ánh đời sống hiện thực, giáo dục tư tưởng và gây cảm hứng thẩm mỹ. Nếu biết sử dụng các loại nghệ thuật chân chính, có định hướng thẩm mỹ thì sẽ gây được hứng thú thẩm mỹ lành mạnh, tự nó tạo ra cơ chế để gìn giữ các giá trị văn hóa, hướng con người vươn tới cái đẹp, tự nó sẽ tạo ra cơ chế phản ứng lại những phản giá trị trong văn hóa. Bởi vì, cái đẹp chính là yêu cầu sống, cái đẹp tạo ra ý chí, tình thương một cách bền vững và sâu sắc.

2.5. Giáo dục lịch sử, văn hóa truyền thống cho các bạn học sinh thông qua việc tham gia các lễ hội truyền thống của địa phương, chăm sóc các di tích lịch sử - văn hóa địa phương, tham dự các buổi học tập tại di tích.

Chỉ thị số: 40/2008/CT-BGDĐT về việc phát động phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường phổ thông giai đoạn 2008-2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm có 5 nội dung. Trong 5 nội dung của phong trào, nội dung thứ 5: Học sinh tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng ở địa phương mang ý nghĩa xã hội rộng lớn. Theo đó, mỗi trường đều nhận chăm sóc một di tích lịch sử, văn hóa hoặc di tích cách mạng ở địa phương, góp phần làm cho di tích ngày

một sạch đẹp hơn, hấp dẫn hơn; tuyên truyền, giới thiệu các công trình, di tích của địa phương với bạn bè ; mỗi trường có kế hoạch và tổ chức giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc và tinh thần cách mạng một cách hiệu quả cho tất cả học sinh; phối hợp với chính quyền, đoàn thể và nhân dân địa phương phát huy giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa và cách mạng cho cuộc sống của cộng đồng ở địa phương và khách du lịch.

Cùng với Ngành Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã nhận thức sâu sắc những di sản nói chung là tài sản vô giá mà các thế hệ cha ông đã xây dựng và vun đắp qua hàng ngàn năm lịch sử, nếu phát huy tốt những giá trị này, sẽ góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ tình yêu đất nước, lòng tự hào dân tộc và qua thế hệ này, các giá trị di sản được nhân lên và truyền tiếp cho các thế hệ sau. Vì vậy, trong nhiều năm qua, nhà trường đã có ý thức cho học sinh nhận chăm sóc di sản và coi di sản là những “nhân chứng lịch sử” để giáo dục học sinh. Đặc biệt, từ khi thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, những di sản của địa phương đã từng bước gắn với nhà trường.

Thông qua việc tổ chức các hoạt động cho các bạn học sinh tham gia các lễ hội truyền thống, chăm sóc các di tích lịch sử - văn hóa của địa phương Quảng An, nhà trường đã giáo dục giá trị văn hóa truyền thống cho các bạn học sinh.

Quảng An không chỉ nổi tiếng về cảnh đẹp mà còn là mảnh đất lịch sử văn hóa lâu đời. Đến nay, Quảng An còn lưu giữ được các di tích danh thắng nổi tiếng: Chùa Kim Liên, Đình Nghi Tâm, Chùa Hoằng Ân, Đình Quảng Bá, Chùa Phổ Linh, Đình Tây Hồ và tiêu biểu nhất là Phủ Tây Hồ, Đền Kim Ngưu.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Sau khi tiến hành các biện pháp, em có thực hiện khảo sát lại các bạn học sinh và thu được kết quả như sau:

1. Mức độ nhận thức của các bạn học sinh trường THCS Quảng An về lịch sử, truyền thống văn hóa phường Quảng An trước và sau khi thực hiện dự án:

	TRƯỚC KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN	SAU KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN
Không biết	44,3%	1,1%
Biết ít	36,6%	13,2%
Trung bình	12,3%	28,6%
Biết nhiều	6,8%	57,1%

2. Mức độ hứng thú của các bạn học sinh trường THCS Quảng An về lịch sử, truyền thống văn hóa phường Quảng An trước và sau khi thực hiện dự án:

	TRƯỚC KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN	SAU KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN
Rất thích	18,0%	51,1%
Thích	21,6%	38,0%
Bình thường	28,1%	9,4%
Không thích	19,4%	0,8%
Rất không thích	12,8%	0,8%

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Với bề dày truyền thống lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, ông cha ta đã viết nên những trang sử vẻ vang trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước, tạo lập nên nét văn hóa đặc sắc riêng của mình. “**Ôn cố tri tân**” là nhiệm vụ của các thế hệ kế tiếp.

Trong công tác giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa cho học sinh, việc giáo dục truyền thống lịch sử - văn hóa của địa phương đóng là một hoạt động gần gũi nhưng góp phần to lớn trong hình thành, bồi dưỡng nhân cách, phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh.

2. Từ những việc đã làm được, chúng em nhận thấy : Hiểu đúng, lựa chọn phương án thích hợp để giáo dục giá trị văn hóa truyền thống dân tộc cũng như địa phương cho tầng lớp trẻ nhất là học sinh, đội viên sẽ là bệ đỡ vững chắc để phát triển mọi mặt của đời sống đất nước, để “hòa nhập mà không hòa tan” nhằm xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Trên đây chỉ là những ý kiến rất nhỏ của chúng em với mong muốn nâng cao nhận thức và tình cảm của các bạn học sinh trường THCS Quảng An qua việc tìm hiểu lịch sử, truyền thống văn hóa phường Quảng An

Là những người còn ít kinh nghiệm nên trong quá trình thực hiện đề tài này, chúng em cũng không tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, chúng em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của Quý Thầy Cô để đề tài của chúng em được hoàn thiện hơn.

Chúng em xin chân thành cảm ơn!

D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Văn Huyền (chủ biên, 2002), *Giá trị truyền thống trước những thách thức của toàn cầu hóa*, NXB CTQG, Hà Nội.
2. Thành Lê (2001), *Văn hóa và lối sống*, NXB Thanh niên, Hà Nội.
3. Nguyễn Minh Nguyệt, Phạm Kim Thanh (2008), *Lịch sử Cách mạng phường Quảng An (1930 – 2005)*, NXB Văn hóa – Thông tin, Hà Nội.
4. Trần Ngọc Thêm (1998), *Tìm hiểu bản sắc văn hóa Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
5. Quận ủy Tây Hồ (2022), *Tây Hồ - vùng đất và con người*, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.